

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025, với nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Bãi bỏ quy định Bản sao sổ hộ khẩu trong thành phần hồ sơ được quy định tại khoản 1, Điều 10, Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND

Căn cứ quy định Khoản 4, điều 38, Luật cư trú có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2021: “*Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan khác có liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành có nội dung quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật này, hạn chế việc sử dụng thông tin về nơi cư trú là điều kiện để thực hiện các thủ tục hành chính*”.

Tuy vậy tại điểm a, b, c, khoản 1, Điều 10 của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh đang quy định về thành phần hồ sơ là “Bản sao sổ hộ khẩu”. Vì vậy để bãi bỏ quy định này phải điều chỉnh bằng Nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Bổ sung chính sách tặng quà cho đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi tròn 100 tuổi và tròn 90 tuổi; đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần.”

a) Bổ sung đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi tròn 100 tuổi và tròn 90 tuổi được tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

- Thực hiện chỉ đạo Ban Bí thư Trung ương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội¹, hàng năm trong dịp Tết Nguyên đán, tỉnh Hà Tĩnh đều trích ngân

¹ Một số chỉ thị của Ban bí thư TW Đảng: Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 22/12/2017, Chỉ thị số 34-CT/TTg ngày 28/12/2018; Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 10/12/2019, Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 09/12/2020, Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08/12/2021, Chỉ

sách tặng quà tết cho đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Từ năm 2014 đến năm 2023 đã có 57.422 lượt đối tượng được tặng quà với tổng kinh phí thực hiện 13.852,6 triệu đồng (bình quân mỗi năm có 5.742 đối tượng được tặng quà, kinh phí 1.385 triệu đồng/năm). Việc tặng quà cho đối tượng được thực hiện bằng Quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đối với người cao tuổi tròn 100 tuổi được Chủ tịch nước tặng Thiếp mừng thọ và Người cao tuổi tròn 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Thiếp chúc thọ. Hàng năm, thừa ủy quyền của Chủ tịch Nước, lãnh đạo tỉnh trực tiếp tặng quà, trao Thiếp cho 39 cụ do các huyện, thành phố, thị xã giới thiệu, đề xuất. Đối với quà bằng tiền mặt đã được ngân sách tỉnh bố trí chung, đối với quà hiện vật chưa được bố trí như đối với 39 trường hợp người có công tiêu biểu, vì vậy cần bổ sung chính sách để động viên người cao tuổi.

Để tạo thuận lợi các sở, ngành, địa phương chủ động tham mưu triển khai thực hiện việc tặng quà tết cho đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cần quy định chính sách này trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Điểm h khoản 9 Điều 30, Luật Ngân sách quy định HĐND cấp tỉnh có thẩm quyền: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

Về quy mô đối tượng đề xuất tặng quà: Theo khảo sát của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, hiện toàn tỉnh có 6.536 đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (bao gồm: 383 trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, 1.209 người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, 4.944 người khuyết tật đặc biệt nặng) và 224 người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng xem xét tặng quà vào dịp Tết Nguyên đán.

b) Bổ sung quà thấp hương Bà mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết nguyên đán

Hiện toàn tỉnh có 1.987 Mẹ Việt Nam anh hùng được Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh hùng (1.959 Mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần). Để thể hiện sự quan tâm chăm lo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với người có công và gia đình Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, cần bổ sung chính sách quà thấp hương nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết Nguyên đán đối với Bà Mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần như quà thấp hương Liệt sĩ đã được quy định tại Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND.

c) Bổ sung đối tượng: Cụu chiến binh tham gia kháng chiến chống pháp (không thuộc đối tượng tặng quà của Chủ tịch nước và đối tượng tặng quà được quy định khoản 1, Điều 14 của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND) được tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán.

Từ năm 2021 đến năm 2023, hàng năm UBND tỉnh đều ban hành Quyết định cá biệt về việc tặng quà cho Cựu chiến binh tham gia kháng chiến chống Pháp. Cụ thể: Năm 2021 tặng quà cho 1.472 đối tượng, tổng số tiền 444,6 triệu đồng (Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 22/01/2021); năm 2022 tặng quà cho 1.298 đối tượng, tổng số tiền 391 triệu đồng (Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 31/12/2021); năm 2023 tặng quà cho 1.146 Cựu chiến binh chống Pháp và 317 sỹ quan cao cấp nghi hưu mắc bệnh hiểm nghèo, tổng số tiền 450 triệu đồng (Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 19/01/2023).

Để tạo thuận lợi cho các sở, ngành, địa phương và Hội Cựu chiến binh chủ động tham mưu triển khai thực hiện việc tặng quà tết cho Cựu chiến binh tham gia kháng chiến chống Pháp, cần bổ sung chính sách này trong Nghị quyết sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

3. Bổ sung người khuyết tật thân kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp nhận vào chăm sóc, nuôi dưỡng lâu dài tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội

Theo báo cáo điều tra, khảo sát của các huyện, thành phố, thị xã, toàn tỉnh hiện có 5.230 người khuyết tật thân kinh, tâm thần mức độ nặng và đặc biệt nặng, trong đó có 345 người khuyết tật mức độ đặc biệt nặng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo (số đối tượng cần được đưa vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội: 46 người).

Căn cứ khoản 1, Điều 45, Luật Người khuyết tật quy định: “*Người khuyết tật đặc biệt nặng không nơi nương tựa, không tự lo được cuộc sống được tiếp nhận vào nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội*”; khoản 3, Điều 4, Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội quy định: “*Tùy thuộc điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định: Đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định này được hưởng chính sách trợ giúp xã hội*”. Vì vậy, cần bổ sung các đối tượng là người khuyết tật thân kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có nguyện vọng được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng lâu dài tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

4. Bổ sung chính sách hỗ trợ kinh phí thành lập mới Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau của Hội Người cao tuổi

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025 quy định kinh phí thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025 (trong đó có hoạt động của Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau):

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, quy định: “*Hàng năm bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách nhà nước tại địa phương để thực hiện Đề án, kế hoạch nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau*”.

Tại Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 16/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đề ra chỉ tiêu thành lập mới 80 Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn toàn tỉnh.

Tuy nhiên, từ năm 2021 đến nay các Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau mới thành lập chưa được hỗ trợ kinh phí. Trong khi việc thành lập Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau là rất cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người cao tuổi; chăm sóc sức khỏe, giảm nghèo, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ quyền lợi người cao tuổi. Vì vậy, cần thiết có chính sách hỗ trợ thành lập Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau của Hội Người cao tuổi để nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức hội.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Nhằm thực hiện đúng các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với thực tiễn trong việc đảm bảo an sinh xã hội.

2. Quan điểm chỉ đạo: Đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan; lấy ý kiến của Nhân dân thông qua đăng tải hồ sơ trình dự thảo Nghị quyết trên website (<https://ldtbxh.hatinh.gov.vn>).

- Dự thảo Nghị quyết được Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số 195/BC-STP ngày 21/6/2023.

- Dự thảo Nghị quyết đã tổ chức lấy ý kiến thống nhất của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Nghị quyết có 02 Điều

2. Nội dung cơ bản

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

(Có dự thảo Nghị quyết, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, báo cáo đánh giá tác động kèm theo)

V. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí thực hiện các chính sách bổ sung tại Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND từ năm 2023 - 2025: 12.067.774.000 đồng, trong đó:

a) Kinh phí tặng quà cho đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo;

cựu chiến binh tham gia kháng chiến chống pháp; người cao tuổi tròn 100 tuổi và tròn 90 tuổi và quà bằng hiện vật để thắp hương Bà mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần: 7.779.300.000 đồng.

b) Kinh phí tiếp nhận người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo vào chăm sóc, nuôi dưỡng lâu dài tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội: 3.688.474.000 đồng (bao gồm: chi phí trực tiếp nuôi dưỡng đối tượng: 1.461.625.000 đồng, chi phí nhân công để chăm sóc đối tượng: 2.226.849.000 đồng).

c) Kinh phí hỗ trợ Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau được thành lập mới giai đoạn 2023-2025: 600.000.000 đồng.

2. Nguồn kinh phí: Bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, LĐ-TB&XH, Tư pháp;
- Chánh VP, PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Châu